



CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 31 tháng 03 năm 2014.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN (Năm 2013)

I/ Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200237973 (Thay đổi lần 3 ngày 22/12/2009)
- Vốn điều lệ: 185.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 185.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang – T. Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 0583.727236
- Số fax: 0583.727227
- Website: www.detnhatrang.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang được thành lập ngày 27 tháng 4 năm 1979 với tên gọi ban đầu là Nhà Máy Sợi Nha Trang, có dây chuyền kéo sợi đồng bộ hiện đại của Hãng TOYODA (Nhật Bản) gồm 99.864 cọc sợi và 800 rotor.

Từ năm 1989 đến nay, Công ty liên tục đầu tư thay thế mới các thiết bị kéo sợi để nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời đầu tư mở rộng để tăng năng lực kéo sợi, mở rộng đầu tư sang sản xuất các mặt hàng vải dệt kim, nhuộm và may mặc.

Sau thời gian liên tục phát triển và mở rộng, ngày 14 tháng 5 năm 1992, Nhà Máy Sợi Nha Trang đổi tên thành Công ty Dệt Nha Trang.

Từ tháng 8/2006, công ty chuyển đổi mô hình sở hữu sản xuất theo chủ trương của nhà nước, đổi tên thành Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang. Hiện nay Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang là một doanh nghiệp Cổ phần, được cấp phép và đăng ký kinh doanh lần đầu theo quyết định số: 3703000219 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 8/8/2006. Từ đó đến nay, Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, cụ thể như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 2 số 3703000219 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/09/2007.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế thay đổi lần thứ 3 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/12/2009.

Với kinh nghiệm hơn 30 năm sản xuất Sợi và 20 năm sản xuất hàng Dệt Nhuộm May hoàn tất, chúng tôi đã và đang được khách hàng trong nước, các thị trường Hoa Kỳ - Châu Âu - Nhật Bản... tín nhiệm, hài lòng, bằng việc đảm bảo chất lượng của Sản phẩm Sợi, Vải và các hàng may mặc; Sự cải tiến không ngừng; Dịch vụ giao hàng uy tín và đảm bảo trách nhiệm xã hội.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 22 tháng 12 năm 2009 bao gồm: Sản xuất các loại bông, xơ, sợi, vải, nguyên liệu, phụ liệu phục vụ ngành dệt may, hoàn thiện sản phẩm dệt; Sản xuất hàng may mặc; Sản xuất giày dép; Sản xuất máy móc thiết bị, vật tư phụ tùng, bao bì phục vụ ngành dệt may; Sản xuất hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm phục vụ ngành dệt may; Mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, nguyên liệu, phụ liệu phục vụ ngành dệt may, hàng may mặc, giày dép; Mua bán máy móc thiết bị, vật tư phụ tùng, bao bì phục vụ ngành dệt may; Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm phục vụ ngành dệt may; Kinh doanh nhà và trung tâm thương mại. Cho thuê nhà văn phòng, nhà xưởng, kho bãi; Môi giới thương mại, ủy thác mua bán hàng hóa, đại lý mua bán ký gửi hàng hóa; Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp, khu công nghiệp, khu đô thị, khu du lịch; Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc thiết bị nhà xưởng; Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Xử lý chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt; Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, khu du lịch; Nhà hàng; Kinh doanh xăng dầu, chất đốt; Kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Địa bàn kinh doanh: Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang – T. Khánh Hòa

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm /Tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Xuân Trình	Chủ tịch HĐQT	25/04/2013	
2	Ông Lê Ngọc Hoan	Ủy viên HĐQT	25/04/2013	
3	Bà Bùi Thị Thu	Ủy viên HĐQT	26/04/2011	25/04/2013
4	Bà Phan Kim Hằng	Ủy viên HĐQT	26/04/2011	25/04/2013
5	Ông Lê Quang Diệu	Ủy viên HĐQT	30/05/2006	25/04/2013
6	Ông Đặng Vũ Hùng	Ủy viên HĐQT	30/05/2006	15/07/2013
7	Ông Võ Đình Hùng	Ủy viên HĐQT	25/04/2013	
8	Ông Trần Ngọc Nga	Ủy viên HĐQT	25/04/2013	
9	Bà Nguyễn Thị Liên	Ủy viên HĐQT	15/07/2013	

- Cơ cấu bộ máy quản lý

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Ông Lê Ngọc Hoan	Tổng Giám đốc
2	Ông Lê Quang Diệu	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Võ Đình Hùng	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Phạm Ngọc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Phan Kiệt	Giám đốc Điều hành
6	Bà Hồ Đặng Như Duyên	Kế toán trưởng

- Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Danh sách	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	CTCP Đầu tư Khánh Phú	12 Nguyễn Gia Thiều, P. Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày và kinh doanh bất động sản	20 tỷ đồng	58,82%	Công ty con

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mô hình tái cấu trúc quản lý công ty để tăng cường tính chủ động, trách nhiệm của các đơn vị, phát huy tính chủ động sáng tạo của cán bộ quản lý các cấp với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tạo được sự phát triển mạnh mẽ trong sản xuất kinh doanh theo hướng ngày càng chuyên nghiệp hóa và chuyên môn hóa để trở thành một doanh nghiệp sản xuất sợi dệt nhuộm may hàng đầu của Miền Trung.

Nâng cao thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Bảo đảm sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, tăng cường sức mạnh cạnh tranh.

*Các chỉ tiêu tài chính kế hoạch chủ yếu năm 2013

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	% so sánh 2013/2012
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.105	1.200	108,6
2	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	19,19	20,0	104,2
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	12,05	15,00	124,48
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	1,25	2,0	160,0
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,25	35,00	115,70
6	Thu nhập bình quân	Triệu đ/ng/th	3,5	3,8	108,57
7	Tỷ lệ cổ tức	%	16	16	100

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Chương trình phát triển thị trường :

+ Ngành Sợi : Tiếp tục xây dựng và phát triển vững chắc thị trường tiêu thụ , đẩy mạnh xuất khẩu , đặc biệt là các thị trường tiềm năng như Hàn Quốc , Trung Quốc , Thổ Nhĩ Kỳ , Có chính sách phù hợp để phát triển số lượng khách hàng truyền thống - ổn định trên cơ sở xây dựng các mặt hàng truyền thống – đặc thù có tính cạnh tranh cao; gia tăng tỷ trọng xuất khẩu; nghiên cứu sản xuất một số mặt hàng mới có giá trị gia tăng cao.

+ Ngành Dệt nhuộm may: Tiếp tục giữ vững khách hàng, mặt hàng may mặc dệt kim xuất khẩu truyền thống sử dụng sợi T/C, đồng thời tập trung ưu tiên nguồn lực để phát triển thêm những dòng sản phẩm may mặc sử dụng sợi CVC, Cotton của những khách hàng này để gia tăng số lượng đơn hàng đồng thời tạo thêm nhiều giá trị gia tăng. Song song đó là việc đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường và khách hàng xuất khẩu mới, vừa phát triển vừa củng cố để bảo đảm được

mục tiêu phát triển nhanh nhưng vững chắc, phát huy tối đa lợi thế của doanh nghiệp có dây chuyền sản xuất đầy đủ khép kín từ khâu sợi đến dệt nhuộm và may mặc bán hàng FOB, chủ động nắm bắt thời cơ khi các Hiệp định kinh tế quốc tế được ký kết, ngoài thị trường chủ lực là Hoa Kỳ, tập trung phát triển thêm thị trường EU, Nhật Bản và Nam Mỹ. Ngành Dệt nhuộm ngoài việc bảo đảm tối đa nhu cầu vải cho ngành may của Công ty cần phải tập trung xây dựng và phát triển thị trường vải bán ra vừa góp phần gia tăng doanh số và hiệu quả cho Công ty vừa sẵn sàng chủ động phát triển thêm sản lượng may mặc (bằng hình thức đưa vải đi gia công may) giữ tỷ lệ hợp lý giữa may tại công ty và may gia công khi có cơ hội về đơn hàng mà chưa kịp đầu tư may.

- Chương trình đầu tư phát triển (dự kiến thực hiện trong năm 2014)
 - + Ngành Sợi: 61 tỷ đồng
 - Đầu tư tăng năng lực kéo sợi (khoảng 16.000 cọc sợi cho các nhà máy Sợi 1, 2, 3 (Các máy móc thiết bị từ Dệt Đông Nam chuyển ra) với số vốn đầu tư khoảng 51 tỷ đồng, góp phần tăng sản lượng sợi 1.500 tấn/năm
 - Đầu tư chuyển đổi cơ cấu mặt hàng của Nhà máy sợi 3 với số vốn đầu tư khoảng 10 tỷ đồng để tạo giá trị gia tăng ổn định các dòng sản phẩm đáp ứng yêu cầu cho dệt may nội bộ và thị trường.
 - + Ngành Dệt nhuộm may: 32 tỷ đồng
 - Đầu tư thêm 2 chuyên may cho nhà máy May 4 (thực hiện trong quý II) với số vốn đầu tư 2 tỷ đồng.
 - Dự kiến sẽ đầu tư tiếp giai đoạn 2 để hoàn chỉnh nhà máy May 4 trong quý IV với 6 chuyên may, vốn đầu tư khoảng 8 tỷ đồng khi thị trường phát triển tốt. Sau khi đầu tư xong nhà máy May 4 sẽ có 12 chuyên may, nâng tổng số chuyên may toàn Công ty lên 33 chuyên may với năng lực 6.000.000 sản phẩm may mặc/năm.
 - Để đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng về số lượng, chủng loại đồng thời nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm may mặc, mở rộng được thị trường và khách hàng, Công ty đầu tư tăng năng lực nhuộm và hoàn tất từ 120 – 140 tấn/tháng lên 250 tấn/tháng với vốn đầu tư khoảng 22 tỷ đồng.
- Công tác sản xuất :
 - + Ngành Sợi :
 - Tiếp tục qui hoạch lại sản xuất theo hướng chuyên biệt giữa các dây chuyền cotton, Polyester, P/C.
 - Ổn định nguyên liệu bông xơ đáp ứng yêu cầu sản xuất, giảm thiểu thời gian lên xuống máy góp phần nâng cao năng suất, hiệu suất và tỷ lệ chế thành.
 - Bảo đảm chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín với khách hàng.
 - Tập trung các giải pháp nâng cao năng suất lao động, hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị, thực hành các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành.
 - + Ngành Dệt nhuộm may :
 - Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các giải pháp công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất dệt nhuộm để bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời và đồng bộ vải cho may mặc với chất lượng bảo đảm và chi phí thấp nhất.

CC
D
NH
1/1

o Điều độ, phân bổ tiến độ đơn hàng và tổ chức sản xuất hợp lý các nhà máy may để bảo đảm tiến độ giao hàng, chất lượng sản phẩm.

o Tập trung các giải pháp để nâng cao năng suất của các chuyền may, nhanh chóng đưa năng suất của các chuyền may thuộc nhà máy May 3, nhà máy May 4 (mới đầu tư) đạt được định mức .

o Giảm định mức tiêu hao nguyên liệu may trên cơ sở nghiên cứu sơ đồ cắt tối ưu từ khâu khổ vải dệt đến giác sơ đồ, hạn chế tối đa sản xuất dư thừa.

• Công tác tuyển dụng và đào tạo :

+ Tuyển dụng và đào tạo đủ lao động để bổ sung thay thế kịp thời số lao động nghỉ việc.

+ Tuyển dụng lao động, cán bộ chuyên môn kỹ thuật, quản lý cho các dự án đầu tư mới.

+ Đào tạo lại công nhân và cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ các cấp. Tìm kiếm, liên hệ để cử người gửi đi đào tạo.

• Công tác tiền lương, chế độ chính sách và chăm lo đời sống người lao động:

+ Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý để trên cơ sở nâng cao tiền lương và thu nhập cho CBCNV Công ty, bảo đảm đời sống của người lao động, tạo sự yên tâm gắn bó làm việc ổn định lâu dài với Công ty, gia tăng việc làm, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.

+ Có chính sách tiền lương mang tính thu hút cán bộ nhân viên giỏi đối với những ngành nghề Công ty cần nhưng khó tuyển dụng.

+ Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người lao động.

+ Tiếp tục triển khai cụ thể các nội dung chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa tạo sự ổn định để phát triển.

6. Các rủi ro:

- Kinh tế thế giới vẫn hàm chứa nhiều bất ổn định, tạo nên tâm lý dè dặt tiêu dùng của số đông người trên thế giới làm cho tổng lượng thương mại toàn cầu thấp , tác động xấu đến sản xuất, đặc biệt là sản xuất hàng tiêu dùng, trong đó có hàng dệt may

- Sự cạnh tranh càng ngày càng gay gắt giữa các nước có thế mạnh về sản xuất hàng dệt may như Trung Quốc, Ấn độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Pakistan, Srilanka , ... Trong đó Việt Nam kém ưu thế hơn do không tự chủ được phần lớn nguyên phụ liệu, bị Thổ Nhĩ Kỳ áp đặt thuế chống bán phá giá mặt hàng sợi 100% PE của Việt Nam.

- Mặc dầu có sự quản lý điều hành quyết liệt từ Chính phủ nhưng kinh tế Việt Nam vẫn bị tác động mạnh, giá cả tăng, lãi suất ngân hàng vẫn còn ở mức cao so với các nước làm cho chi phí sản xuất tăng, giảm lợi thế cạnh tranh với các nước khác.

- Đối với Công ty CP Dệt May Nha Trang còn có thêm những khó khăn như :

+ Một số dây chuyền máy móc thiết bị của công ty đã cũ và lạc hậu sau một thời gian dài sử dụng

+ Số lao động lớn tuổi có chuyên môn tay nghề cao nghỉ thôi việc nhiều, công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật chuyên ngành sợi, dệt, nhuộm, may gặp rất nhiều khó khăn.

+ Cán bộ quản lý, chuyên môn thiếu; chưa nhạy bén thích ứng với tình hình và cơ chế quản lý, điều hành mới.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông :

STT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ 2013	Thực hiện 2013	% so sánh TH/NQ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.200	1.304,7	108,73
2	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	20	22,4	112,00
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	15,0	15,1	100,67
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	2,0	1,9	95,00
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35 - 40	45,6	121,60
6	Thu nhập bình quân	Triệu đ /ng/tháng	3,8	4,1	107,89

- Kết quả sản xuất năm 2013 :

STT	Danh mục sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2012	Thực hiện 2013	% so sánh 2013/2012
1	Sản phẩm Sợi	Tấn	11.730	15.826	134,92
2	Sản phẩm Dệt kim mộc	Tấn	820	1.002	122,20
3	Sản phẩm nhuộm	Tấn	1.230	1.692	137,56
4	Sản phẩm áo Trong đó : - Xuất khẩu - Nội địa	1000 cái	3.394	4.686	138,07
			3.310	4.537	137,07
			84	149	177,38
5	Sản phẩm Khăn	1000 cái	296	364	122,97

+ Khu vực Sợi: Năm 2013 thị trường ngành Sợi có nhiều thuận lợi song cũng gặp không ít khó khăn . Trung Quốc và Hàn Quốc đẩy mạnh mua sợi Cotton trong khi đó Thổ Nhĩ Kỳ áp dụng thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng sợi và chỉ may Polyester , thị trường trong nước sức mua kém và bị cạnh tranh gay gắt . Nhưng nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, sự hỗ trợ tích cực của Tổng công ty , sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành Công ty cùng với các Phòng ban , Nhà máy đã có nhiều giải pháp thiết thực như : Tăng cường tìm kiếm thị trường xuất khẩu , tìm kiếm thêm những khách hàng trong nước , qui hoạch lại sản xuất , kiểm soát chặt chẽ qui trình công nghệ và chất lượng sản phẩm , đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của khách hàng, ... nên đã hạn chế được mức độ ảnh hưởng , mang lại hiệu quả cao cho Công ty .

+ Khu vực Dệt nhuộm may:Năm 2013 cũng bị nhiều tác động bởi những khó khăn chung nhưng với sự nỗ lực cố gắng của tập thể lãnh đạo điều hành nên đã thực hiện tốt hai nội dung cơ bản là giữ vững được thị trường, khách hàng truyền thống đồng thời phát triển thêm được một số thị trường và khách hàng mới; tăng cường các giải pháp quản lý, công nghệ và tiết kiệm chi phí , giảm giá thành như : Kiểm soát chi phí dệt nhuộm , kiểm soát chặt chẽ sơ đồ cắt , các giải pháp nâng cao năng suất lao động của các nhà máy May , ... nâng cao năng lực cạnh tranh nên đơn hàng nhiều , doanh thu và hiệu quả cao.

- Công tác chất lượng , kỹ thuật và định mức :

+ Công ty đã xây dựng , hệ thống hóa và ban hành lại tiêu chuẩn chất lượng sợi ; tăng cường duy trì và kiểm soát nghiêm ngặt chất lượng sản phẩm sợi ,

+ Tiến hành sắp xếp lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật , cử người tham gia các chương trình tập huấn , hội thảo về nâng cao chất lượng quản lý sản xuất , quản lý công nghệ , quản lý máy móc thiết bị ; cử các đoàn tham quan học tập các đơn vị trong ngành , cải tiến và ứng dụng vào thực tiễn sản xuất của Công ty nhằm đạt hiệu quả cao.

+ Đã tiến hành khảo sát và xây dựng lại các định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp với thực tế sản xuất hơn trên tinh thần siết chặt lại các định mức , giúp cho việc quản lý sản xuất , phân tích đánh giá hiệu quả một cách rõ ràng .

2. Tổ chức và nhân sự:

- Công tác lao động tiền lương , chế độ chính sách , tuyển dụng và đào tạo:

+ Trong năm có 354 lao động thôi việc, tập trung chủ yếu vào các đối tượng công nhân lớn tuổi, đủ số năm đóng BHXH xin nghỉ để hưởng chế độ và các công nhân mới tuyển vào làm việc khoảng một vài tháng đến một vài năm; Trong năm 2013 Công ty đã tuyển dụng 639 lao động gồm: ngành Sợi 332 người , ngành Dệt nhuộm 25 người , ngành May 260 người , các ngành khác 22 . Trong đó trình độ đại học 16 người, cao đẳng 9 người. Trong tình hình không tuyển được lao động có tay nghề tại địa phương Công ty đã tuyển sinh và đào tạo nghề Sợi và nghề May tại Cơ sở dạy nghề Sợi May của Công ty để cung cấp kịp thời cho nhu cầu lao động của các Nhà máy.

+ Công ty đã tính toán và chi trả lương đầy đủ, kịp thời cho người lao động, đối với những tháng do đơn hàng không ổn định, sản lượng sản xuất thấp , tiền lương thấp Công ty đã có các phương án hỗ trợ cho người lao động nhằm chia sẻ khó khăn với người lao động , giữ ổn định thu nhập tạo thêm sự tin tưởng gắn bó giữa người lao động với Công ty .

+ Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như trích nộp và đóng đầy đủ BHXH , BHYT , BHTN ; Chế độ chi trả và trợ cấp BHXH , tổ chức khám sức khỏe định kỳ , có giải pháp hỗ trợ công nhân yếu sức khỏe hoặc mang bệnh được phát hiện sau đợt khám .

- Công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động :

+ Công ty đã tổ chức Hội nghị người lao động , bổ sung thỏa ước lao động tập thể , trong đó có nhiều nội dung quan tâm hơn đến phúc lợi xã hội và quyền lợi của CBCNV công ty .

+ Trong năm Công ty đã tổ chức tham quan nghỉ mát Đà Lạt cho hơn 270 CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác .

+ Tổ chức thành công lễ hội tất niên hàng năm cho toàn thể CBCNV công ty và cán bộ hưu trí.

+ Tổ chức giải bóng đá mini giữa các đơn vị trong Công ty , tổ chức sinh hoạt dã ngoại cho cán bộ nữ nhân dịp 20/10 và các chương trình sinh hoạt khác vào dịp các ngày lễ lớn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông , trong năm qua Công ty đã thực hiện các chương trình đầu tư :

+ Đầu tư bổ sung 16.000 cọc sợi cho ba Nhà máy Sợi 1, Sợi 2 và Sợi 3 của Công ty (Dây chuyền máy móc thiết bị từ Công ty cổ phần Dệt Đông Nam).

+ Đầu tư bổ sung dây bông chải cotton để đa dạng hóa và chuyển đổi mặt hàng từ sợi PE sang chạy sợi P/C chải kỹ cho Nhà máy Sợi 3 .

+ Đầu tư bổ sung 4 máy ghép cho Nhà máy Sợi 1 và Nhà máy Sợi 2 .

+ Đầu tư bổ sung 4 máy nhuộm dung tỷ thấp và cải tạo lò hơi , lò dầu , mặt bằng cho Nhà máy Dệt Nhuộm .

- + Đầu tư xây dựng Nhà máy May 4 (giai đoạn 1) .
- + Các chương trình đầu tư lẻ khác .
- + Tổng số tiền thực hiện các chương trình đầu tư là : 74,8 tỷ đồng
- + Trong đó : *Vốn chủ sở hữu và vay tín dụng* : 69,3 tỷ đồng
Thuê tài chính : 5,5 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng, giảm
1. Tổng giá trị tài sản	835.090.581.157	817.994.411.204	-2,05%
2. Doanh thu thuần	1.105.531.963.679	1.304.665.740.845	18,01%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.717.334.691	45.435.470.905	52,89%
4. Lợi nhuận khác	538.062.579	170.119.037	-68,38%
5. Lợi nhuận trước thuế	30.255.397.270	45.605.589.942	50,74%
6. Lợi nhuận sau thuế	25.474.251.298	41.188.643.725	61,69%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	16%	16%	0%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,82	0,83	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,45	0,31	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,77	0,71	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,30	2,48	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2,205	2,083	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	132%	159%	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,26%	3,16%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	12,84%	17,51%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,99%	5,04%	
+ Hệ số Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	8,03%	10,56%	

13-C
P
G
TÁNH

III. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Cơ sở ý kiến kiểm toán :

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính tổng hợp không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính tổng hợp; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

2. Ý kiến của kiểm toán viên :

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang ("Công ty"), được lập ngày 19 tháng 02 năm 2014, từ trang 6 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính. Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: Có báo cáo chi tiết đính kèm

Nha Trang, ngày 31 tháng 3 năm 2014

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ NGỌC HOAN

